

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HSPT

Ngày: 24-5-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Với thành phần Hội đồng xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Hồng Hải

*Các Thẩm phán:* Ông Hồ Đức Quang

Bà Nguyễn Thị Bích Đào

**- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Ông Nguyễn Duy Hoàng - Thư ký Toà án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:** Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLPT-HS ngày 13/3/2019, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2019/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

*Các bị cáo bị kháng nghị:*

1. Bị cáo: **Nguyễn Đình T1**; sinh ngày 23 tháng 3 năm 2002, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Bố: Nguyễn Đình A, sinh năm 1975, mẹ: Trần Thị S, sinh năm 1973, đều trú tại thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Bị cáo: **Nguyễn Đình T2**, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2001, tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 1, xã Cẩm Huy, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Nguyễn Đình C, sinh năm 1968, mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1968, đều trú tại thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 03/10/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Nguyễn Đình T1 (sinh năm 2002):* Ông Nguyễn Khánh T. Có mặt.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

\* *Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Nguyễn Đình T2 (sinh năm 2001):* Bà Nguyễn Thị N. Có mặt

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

*\* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Trần Thị S, sinh năm 1973. (Mẹ bị cáo Nguyễn Đình T1, sinh ngày 23/3/2002), trú tại: Thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1968. (Bố bị cáo Nguyễn Đình T2 sinh ngày 11/8/2001), trú tại: Thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/6/2018, Phan Thế Tiến Đ đang theo học tại Trường cao đẳng nghề Việt Đức ở thành phố Hà Tĩnh, đi về Thị trấn C, huyện Cẩm Xuyên và nhờ bạn là Nguyễn Xuân L đến chở về nhà L chơi. Tại nhà L có thêm nhóm bạn của L và Đ là Hoàng Thế A (sinh năm 2002); Nguyễn Hoàng Hà T (sinh năm 2003); Hoàng Thanh C (sinh năm 2002). Ngồi chơi một lúc thì L cắt tóc cho Đ và phát video trực tiếp trên facebook “Dế choắt” của Hoàng Thế A

Cùng thời điểm này, Nguyễn Đình T2 (sinh năm 2001, còn gọi là T2), Nguyễn Đình T1 (sinh năm 2002, còn gọi là T1), Trần Đình S (sinh năm 2001), Hoàng Văn Q (sinh năm 2001) và Nguyễn Đình Đ (sinh năm 2000) đang chơi điện tử tại quán Internet Bảo Linh ở tổ dân phố 8, Thị trấn C, huyện Cẩm Xuyên. Lúc này, T1 vào facebook của mình thì thấy facebook “Dế choắt” đang phát trực tiếp tại nhà Nguyễn Xuân L ở thôn 6, xã Cẩm Huy, huyện Cẩm Xuyên có Phan Thế Tiến Đ. Do nhầm tưởng Đ là Phan Thế T (là em trai của Đ, sinh năm 2001, trú tại thôn Nam Yên, xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Xuyên) nên T1 rủ T2, S và Q đến nhà L để đánh T vì trước đó giữa T và nhóm của T1 có xích mích. Khi T1 rủ thì T2 đồng ý, còn S và Q không có ý kiến gì mà tiếp tục chơi điện tử. Vì cả nhóm chỉ có một mình Q có xe nên T2 nhờ Q chở mọi người đến nhà L. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen, BKS 38N3-2274 (xe của bố Q là ông Hoàng Văn L) chở S, T1 còn T2 đi nhờ xe của Bùi Văn Q (sinh năm 2000). Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nhà Nguyễn Xuân L, T1 và S đi vào cổng, Q và T2 đứng ở ngoài đường còn Q đi về nhà ở xã C. Khi T1 và S đi vào cổng nhà L thì thấy Phan Thế Tiến Đ đang ngồi trên xe hướng ra cổng để về nhà và có chửi tục với nhóm bạn của Đ, T1 tưởng Đ chửi mình nên đi đến tát vào mặt Đ hai cái. Do bị bất ngờ nên Đ xuống xe, dùng hai tay ôm mặt và ngồi xuống đất. Lúc này, T2 từ ngoài cổng đi vào dùng chân đá vào người Đ 2 đến 3 cái, rồi dùng một con dao bấm bằng kim loại, lưỡi dao dài khoảng 7cm, cán dao chạm hình rồng dài khoảng 8cm, đầu cán dao có gắn bộ phận để bật lửa, đâm vào vùng lưng bên trái của Đ hai nhát. Thấy vậy, S đứng ở gần đó và L từ trong nhà đi ra can ngăn nên T2 và T1 không đánh Đ nữa. Sau khi bị đánh, Đ chảy máu ở vùng mặt nên S, T2 và L bảo Đ vào rửa mặt, sau khi rửa mặt xong Đ đi ra sân ngồi thì thấy đau ở vùng lưng nên S bảo Đ cởi ba lô và cởi áo ra thì thấy hai vết thương ở vùng vai đang chảy máu nên Nguyễn Hoàng Hà T lấy bông lau cho Đ. Sau đó, C chở Đ về nhà ở xã Cẩm Nam, Đ chở T1 và Q chở S về. Về đến nhà, do máu chảy nhiều nên Đ được người nhà đưa đi cấp cứu và

điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 08/6/2018 đến ngày 21/6/2018.

Theo Kết luận giám định pháp y, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại do thương tích gây ra là 22%.

Tại Bản án sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

- Tuyên bố Nguyễn Đình Tuấn (sinh ngày 23/3/2002) và Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51, điều 17, điều 58, điều 91, điều 101, điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 23/3/2002) và Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) mỗi bị cáo 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.*

*Áp dụng khoản 1 điều 61 luật thi Hành án hình sự: Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.*

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P7, với nội dung bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật khi quyết định hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo nhưng không tuyên giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và không tuyên hậu quả pháp lý của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách là vi phạm Điều 65 Bộ luật hình sự và không đúng với hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 02/2018 NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn Điều 65 của BLHS.

Tại phiên tòa phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đề nghị HĐXX căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình T2 (sinh năm 2002) và Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 11/8/2001) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên. Vì vậy, có căn cứ khẳng định bản án sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 23/01/2019 của tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

tuyên bố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Xét nội dung kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P7 ngày 22/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, HĐXX thấy rằng:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) và Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 23/3/2002) mỗi bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo là đúng pháp luật. Tuy nhiên, án sơ thẩm khi quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo nhưng không tuyên giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời không tuyên hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách là vi phạm Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và không đúng với hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/ NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh là có cơ sở, đúng pháp luật cần được chấp nhận. Nhưng xét thấy vi phạm của cấp sơ thẩm chưa đến mức nghiêm trọng phải hủy bản án mà chỉ cần sửa nội dung này cũng đảm bảo và Tòa án cấp sơ thẩm cần phải rút kinh nghiệm .

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận nội dung kháng nghị số 12/QĐ-VKS-P7 ngày 22/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, sửa bản án sơ thẩm số 01/2019/ HSST ngày 23/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh .

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 23/3/2002) và Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 23/3/2002) **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/01/2019.

- Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/01/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 23/3/2002) và Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách .

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 21, Điểm d Khoản 2 Điều 11 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, các bị cáo Nguyễn Đình T1 (sinh ngày 23/3/2002) và Nguyễn Đình T2 (sinh ngày 11/8/2001) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV-27 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, CA, VKS, THA huyện C;
- Bị cáo;
- Người bào chữa; người ĐDHP cho bị cáo;
- Lưu HSVA.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Hồng Hải**